

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1459**/UBND-LĐT&XH

TP. Thái Nguyên, ngày **26** tháng 3 năm 2024

V/v tuyên truyền Thông tư liên tịch
hướng dẫn thực hiện một số điều của
Thỏa thuận giữa Chính phủ nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về
Chương trình lao động kết hợp kỳ nghỉ

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- UBND các phường, xã.

Thực hiện Công văn số 1157/SLĐT&XH-CSLĐ ngày 20/3/2024 Sở Lao động
- Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Nguyên về việc tuyên truyền Thông tư liên tịch
hướng dẫn thực hiện một số điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa
xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về Chương trình lao động
kết hợp kỳ nghỉ.

UBND thành phố Thái Nguyên có ý kiến như sau:

1. Triển khai Văn bản hợp nhất số 716/VBHN-BLĐT&XH ngày 26/02/2024
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tới các phòng, ban, đơn vị,
đoàn thể thành phố, UBND các phường, xã để biết và tuyên truyền, phổ biến
hướng dẫn thực hiện một số điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa
xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về Chương trình lao động
kết hợp kỳ nghỉ.

2. Trung tâm Văn hóa và Truyền thông thành phố tuyên truyền Văn bản hợp
nhất số 716/VBHN-BLĐT&XH ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động -
Thương binh và Xã hội.

(Có Văn bản hợp nhất số 716/VBHN-BLĐT&XH ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội gửi kèm theo).

Căn cứ ý kiến của UBND thành phố các đơn vị triển khai, thực hiện. / *Thanh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, LĐT&XH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Tuyết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn thực hiện một số điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về
Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ**

Thông tư liên tịch số 21/2016/TTLT-BLĐTBXH-BCA-BNG ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện một số điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ, có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2023.

Căn cứ Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện Điều ước quốc tế ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 58/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 06 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện một số Điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về Chương trình Lao động kết hợp kỳ

Mẫu số 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Hộ chiếu của công dân Ô-xtơ-rây-li-a còn thời hạn nhiều hơn 06 tháng tính từ thời điểm dự kiến tham gia Chương trình.

3. Có vé máy bay hoặc giấy tờ chứng minh có một khoản tiền đủ để mua vé máy bay và để hỗ trợ công dân Ô-xtơ-rây-li-a với mục đích đi nghỉ và tìm được việc làm ngẫu nhiên tại Việt Nam.

Hàng năm, Cục Việc làm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là Cục Việc làm) sẽ công bố khoản tiền nêu trên.

4. Giấy chứng nhận sức khỏe được cấp không quá 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép làm việc.

5. Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài xác nhận người đề nghị cấp giấy phép làm việc không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; được cấp không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép làm việc.

6. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành ít nhất 02 năm đại học chính quy.

7. Thư giới thiệu của cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a đồng ý cho lưu trú tại Việt Nam theo các điều khoản của Chương trình.

Giấy tờ quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này là 01 bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc 01 bản sao được chứng thực từ bản chính.

Điều 12. Thời hạn của giấy phép làm việc và thị thực

1. Thời hạn của giấy phép làm việc được cấp theo đề nghị của công dân Ô-xtơ-rây-li-a nhưng ngắn hơn thời hạn hộ chiếu ít nhất 30 ngày và không quá 12 tháng.

2. Thời hạn của thị thực cấp cho công dân Ô-xtơ-rây-li-a bằng thời hạn của giấy phép làm việc.

Điều 13. Trình tự cấp giấy phép làm việc, thị thực và chứng nhận tạm trú

1. Trình tự cấp giấy phép làm việc:

a) Trước thời hạn ít nhất 30 ngày kể từ ngày dự kiến nhập cảnh vào Việt Nam, công dân Ô-xtơ-rây-li-a nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép làm việc trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc môi trường mạng (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam tại Ô-xtơ-rây-li-a (sau đây viết tắt là Cơ quan đại diện của Việt Nam);

b) Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép làm việc của công dân Ô-xtơ-rây-li-a, Cơ quan đại diện của Việt Nam chuyển hồ sơ đó qua đường thư điện tử hoặc fax đến Cục Việc làm;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp

3. Công dân Ô-xơ-rây-li-a phải xuất trình giấy phép làm việc khi làm các thủ tục liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và xuất trình theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 18. Các trường hợp cấp lại giấy phép làm việc

Giấy phép làm việc được cấp lại trong trường hợp bị mất, bị hỏng hoặc thay đổi nội dung ghi trên giấy phép làm việc đã cấp.

Điều 19. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép làm việc

1. Tờ khai đề nghị cấp lại giấy phép làm việc theo Mẫu số 6 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Giấy phép làm việc đã được cấp.

a) Trường hợp giấy phép làm việc bị mất thì phải có xác nhận của cơ quan Công an xã, phường, thị trấn của Việt Nam hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp thay đổi nội dung ghi trên giấy phép làm việc thì phải có các giấy tờ chứng minh.

Các giấy tờ quy định tại khoản 2 Điều này là 01 bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc 01 bản sao được chứng thực từ bản chính.

Điều 20. Trình tự cấp lại giấy phép làm việc

1. Công dân Ô-xơ-rây-li-a nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép làm việc trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc môi trường mạng (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến Cục Việc làm.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép làm việc của công dân Ô-xơ-rây-li-a, Cục Việc làm cấp lại giấy phép làm việc. Trường hợp không cấp lại giấy phép làm việc thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 21. Nhận giấy phép làm việc được cấp lại

Công dân Ô-xơ-rây-li-a nhận giấy phép làm việc được cấp lại tại trụ sở Cục Việc làm hoặc tại địa chỉ ghi trên văn bản đề nghị cấp lại giấy phép làm việc.

Điều 22. Các trường hợp giấy phép làm việc hết hiệu lực

1. Giấy phép làm việc hết thời hạn.

2. Công dân Ô-xơ-rây-li-a bị phạt tù, chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THI HÀNH VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Cơ quan đại diện của Việt Nam:

h) Thực hiện phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp giấy phép làm việc hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 22 của Thông tư này thì thông báo cho Cơ quan đại diện của Việt Nam, Cơ quan đại diện ngoại giao của Ô-xtrây-li-a tại Việt Nam, Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Cục Lãnh sự.

4. Trách nhiệm của Cục Quản lý lao động ngoài nước:

a) Xây dựng, quản lý và duy trì phần mềm đăng ký cấp Thư giới thiệu cho công dân Việt Nam;

b) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Thư giới thiệu của công dân Việt Nam;

c) Cấp, cấp lại Thư giới thiệu cho công dân Việt Nam;

d) Cung cấp thông tin cho công dân Việt Nam có nhu cầu tham gia Chương trình.

5. Trách nhiệm của Cục Lãnh sự:

a) Hướng dẫn Cơ quan đại diện của Việt Nam thực hiện các quy định tại Thông tư này;

b) Phối hợp với Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Cục Việc làm giải quyết các trường hợp công dân Ô-xtrây-li-a là đối tượng của Thông tư này vi phạm quy định của pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và quy định về công dân Ô-xtrây-li-a tham gia Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình;

c) Thông báo cho Cơ quan đại diện của Việt Nam dừng tiếp nhận hồ sơ của công dân Ô-xtrây-li-a sau khi nhận được thông báo của Cục Việc làm về việc hoàn thành cấp 200 giấy phép làm việc mỗi năm.

6. Trách nhiệm của người sử dụng lao động:

a) Thực hiện quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến công dân Ô-xtrây-li-a;

b) Không ký hợp đồng hoặc thỏa thuận để làm việc quá 06 tháng đối với công dân Ô-xtrây-li-a tham gia Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ, trừ trường hợp đã được Cục Việc làm cho phép;

c) Báo cáo tình hình tuyển và sử dụng lao động là công dân Ô-xtrây-li-a cho Cục Việc làm bao gồm các thông tin về họ tên, số giấy phép làm việc, thời gian làm việc và các thông tin khác (nếu có).

7. Trách nhiệm của công dân Ô-xtrây-li-a:

a) Thực hiện đầy đủ quy định của Thông tư này và quy định của pháp luật Việt Nam;

b) Nộp hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại giấy phép làm việc theo quy định;

c) Nộp lệ phí cấp thị thực và các chi phí khác theo quy định của pháp luật

Mẫu số 1⁴ (được bãi bỏ)

Mẫu số 2⁵ (được bãi bỏ)

Mẫu số 3⁶ (được bãi bỏ)

⁴ Mẫu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2023.

⁵ Mẫu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2023.

⁶ Mẫu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2023.

10. Dự kiến địa chỉ tạm trú tại Việt Nam:

Intended temporary residential address in Viet Nam:

11. Chương trình hoạt động tại các địa phương ở Việt Nam:

The action plan in the areas of Viet Nam:

Tôi đã nghiên cứu và sẽ thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến công dân Ô-xtrây-li-a tham gia Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ tại Việt Nam. Tôi xin cam đoan những nội dung nêu trên là đúng sự thật.

I hereby acknowledge and will comply with the provisions of the Vietnamese law relating to Australian applicants take part in the Work and Holiday Programme in Viet Nam. I declare to the best of my knowledge that all the above particulars are correct.

Người đề nghị
Applicant
(Signature)

Lưu ý:

1. Không được làm việc toàn bộ 12 tháng trong Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ;
2. Không được làm việc cho bất cứ 01 chủ sử dụng lao động nào quá 06 tháng.

Note:

1. *Not to work for full 12 months of the Work and Holiday Programme;*
2. *Not to work for any employer for more than 06 months.*